TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2025/HS-ST
Ngày 24 – 4 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hải Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa;
2. Ông Tô Văn Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Việt Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Trân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Thanh X, sinh năm 1983, tại tỉnh Kom Tum. Nơi đăng ký HKTT: Số D đường B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Cơ khí; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thành A, sinh năm 1958 và bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1959 (đã chết); Bị cáo không có anh chị em ruột; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 30/5/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã nay là thành phố D, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 154/2019/HS-ST (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/3/2020 và đã đóng án phí ngày 19/8/2019).

- Ngày 27/01/2014, bị Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính về tội gây rối trật tự công cộng (bị cáo đã nộp phạt ngày 23/9/2014).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2024 đến nay; có mặt tại phiên

tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà Dương Thị Thanh L, sinh năm 1977; Địa chỉ: Số A đường số E, Khu phố A, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt;

- *Người chứng kiến*: Ông Trần Hoài N. Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, khoảng 21 giờ 00 phút ngày 24/12/2024, Trần Thanh X trong lúc đang ngồi nhậu tại đám tang của gia đình một người bạn gần Đ, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì X có hỏi bạn bè xã hội (một người dự đám tang) có chỗ nào bán ma túy không, lúc này có người cho X số điện thoại (hiện X đã xóa số) của một người shipper. Sau đó, X điện thoại hỏi mua 1.700.000 đồng ma túy đá thì được người Shipper này đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực C, đường Q, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 02 giờ 00 ngày 25/12/2024, X điều khiển xe mô tô biển số 61L6-9949 loại AirBlade màu đen đi đến điểm hẹn mua ma túy. Khi gần đến điểm hẹn thì X điện thoại cho người bán ma túy là đang đi xe có đặc điểm nêu trên để người bán ma túy biết. Sau đó có một nam thanh niên shipper mặc áo màu vàng đến và X đưa 1.700.000 đồng, người này chỉ X là ma túy trong ví vải nhiều màu để dưới đất phía sau xe của X và chạy đi. Lúc này, X nhặt ví vải lên kiểm tra bên trong thấy có ma túy nên X kẹp túi vải vào gác baga của xe mô tô 61L6-9949 và điều khiển xe đi tìm chỗ để ngủ.

Khi đi đến trước cổng Khu công nghiệp B, đường A, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì gặp lực lượng Công an phường A đang tuần tra và yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra Công an phát hiện trên gác baga của xe mô tô 61L6-9949 mà X đang đi có một ví vải kéo nhiều màu, bên trong ví có 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng được cắt xéo, 02 đoạn thủy tinh, 01 quẹt gas, 01 túi nylon lớn bên trong chứa 11 túi nylon miệng kéo dính nhỏ bên trong không chứa gì. X khai nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, đang trên đường đi mua về để sử dụng thì gặp Công an bắt giữ. Công an phường A tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật. Sau đó, Công an phường B lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D xử lý.

* Kết luận giám định số 194/KL-KTHS(MT) ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 4,6792 gam.

Ngày 03/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Thanh X, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tạm giam để điều tra cho đến nay.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng có tổng khối lượng 4,6792 gam.

- 01 (một) ví vải có kéo khóa nhiều màu; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa màu trắng được cắt xéo; 02 (hai) đoạn thủy tinh; 01 (một) quẹt gas; 01 (một) túi nylon lớn bên trong chứ 11 túi nylon miệng kéo dính nhỏ bên trong không chứa gì.

- 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda loại Air Blade màu đen, biển số 61L6-9949, số máy JF18E5062759, số khung RLHJF18087Y562673.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Poco C40, số Imei 862598056326168 và 862598056326176 màu vàng đen, gắn sim số 0588241060.

Tại Bản Cáo trạng số: 147/CT-VKS-DA ngày 31 tháng 3 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Thanh X về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Về hình phạt:

+ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh X từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 bì thư được niêm phong ghi số 194/PC09, khối lượng mẫu niêm phong: 4,4679 gam, là mẫu vật còn lại sau giám định đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) ví vải có kéo khóa nhiều màu; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa màu trắng được cắt xéo; 02 (hai) đoạn thủy tinh; 01 (một) quẹt gas; 01 (một) túi nylon lớn bên trong chứ 11 túi nylon miệng kéo dính nhỏ bên trong không chứa gì; sim số 0588241060, là công cụ X thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu huỷ.

+ Đối với 01 (một) túi được niêm phong có mộc dấu của Phòng K Công an tỉnh B và họ tên, chữ ký của Lê Quốc T1, Đỗ Hồng T2; bên trong có: 01 (một) Điện thoại, POCO C40, có số IMEI 1: 862598056326168 và IMEI 2: 862598056326176, đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước do đây là điện thoại do bị cáo dùng vào việc phạm tội.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda loại Air Blade màu đen, biển số 61L6-9949, số máy JF18E5062759, số khung

RLHJF18087Y562673, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B ra quyết định xử lý vật chứng số 1021/QĐ-CSĐT trả lại cho chủ sở hữu Dương Thị Thanh L theo quy định là phù hợp nên đại diện Viện kiểm sát không đề nghị Hội đồng xét xử xử lý.

Đối với người đàn ông bán ma tuý cho Trần Thanh X hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh X không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm Sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến ông Trần Hoài N. Tuy nhiên, ông N đã có lời khai đầy đủ nên sự vắng mặt của ông N không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà; Căn cứ Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25/12/2024; Kết luận giám định số số 194/KL-KTHS(MT) ngày 31/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh B và các chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 25/12/2024, tại khu vực trước cổng Khu công nghiệp B, đường A, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Trần Thanh X đã có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy khối lượng 4,6792 gam, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng không phải là nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy.

Hành vi nêu trên của Trần Thanh X đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ

trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo với tội danh, điều, khoản và điểm nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên ảnh hưởng xấu cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để có ma tuý cho bản thân sử dụng đã cố ý thực hiện tội phạm.

Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân:

Ngày 30/5/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã nay là thành phố D, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 154/2019/HS-ST (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/3/2020 và đã đóng án phí ngày 19/8/2019). Ngày 27/01/2014, bị cáo bị Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính về tội gây rối trật tự công cộng (bị cáo đã nộp phạt ngày 23/9/2014).

Từ những phân tích nêu trên cho thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy đã áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư được niêm phong ghi số 194/PC09, khối lượng mẫu niêm phong: 4,4679gam, là mẫu vật còn lại sau giám định, đây là vật chứng liên quan đến vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) ví vải có kéo khóa nhiều màu; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa màu trắng được cắt xéo; 02 (hai) đoạn thủy tinh; 01 (một) quẹt gas; 01 (một) túi nylon lớn bên trong chứ 11 túi nylon miệng kéo dính nhỏ bên trong

không chứa gì; sim số 0588241060, là công cụ X thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu POCO C40, có số IMEI 1: 862598056326168 và IMEI 2: 862598056326176 (được đựng trong 01 (một) túi được niêm phong có mộc dấu của Phòng K Công an tỉnh B và họ tên, chữ ký của Lê Quốc T1, Đỗ Hồng T2), của bị cáo X sử dụng vào việc liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda loại Air Blade màu đen, biển số 61L6-9949, số máy JF18E5062759, số khung RLHJF18087Y562673, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B ra quyết định xử lý vật chứng số 1021/QĐ-CSĐT ngày 19/3/2025 và trả lại cho chủ sở hữu là bà Dương Thị Thanh L là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Đối với người đàn ông bán ma tuý cho Trần Thanh X hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Từ những nhận định nêu trên, nhận thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, loại hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, mức hình phạt đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là cao so với vai trò, mức độ hành vi của các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[11] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

- Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh X phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Trần Thanh X 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 25/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 bì thư được niêm phong ghi số 194/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong QĐTC giám định số: 6571/QĐ-ĐCSKT-MT ngày 25 tháng 12 năm 2024 của CQ. CSĐT- Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương), có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký của Trần Thanh X (Người chứng kiến); Nguyễn Hoàng N1 (Cán bộ trả mẫu), Nguyễn Cảnh T3 (Cán bộ nhận mẫu) và hình dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B. Khối lượng mẫu niêm phong: 4,4679gam, là mẫu vật còn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 (một) ví vải có kéo khóa nhiều màu; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa màu trắng được cắt xéo; 02 (hai) đoạn thủy tinh; 01 (một) quẹt gas; 01 (một) túi nylon lớn bên trong chứ 11 túi nylon miệng kéo dính nhỏ bên trong không chứa gì;

- Tịch thu, tiêu hủy đối với sim số 0588241060.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại nhãn hiệu POCO C40, có số IMEI 1: 862598056326168 và IMEI 2: 862598056326176 (được đựng trong 01 (một) túi được niêm phong có mộc dấu của Phòng K Công an tỉnh B và họ tên, chữ ký của Lê Quốc T1, Đỗ Hồng T2).

(Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 03/4/2025).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Thanh X phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An (01);
- PV 06 - Công an tỉnh Bình Dương (01);
- PC 10 - Công an tỉnh Bình Dương (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú hoặc nơi phát hiện tội phạm (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- THA hình sự (04);
- Phân trại tạm giam khu vực TP. Dĩ An (01);
- Lưu: Hồ sơ, văn thư (02);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hải Nam